TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 06 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Minh T**, sinh: 1990.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Bà **Trần Thị L**, sinh: 1971.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh **Phạm Thanh G**, sinh: 1995.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị L có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Minh T số tiền là 176.900.000 (*Một trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm nghìn*) đồng. Thời điểm bắt đầu trả là ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.425.000 (*Bốn triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng, chị Trần Thị Minh T có nghĩa vụ nộp với số tiền là 2.212.000 (*Hai triệu hai trăm mười hai nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ theo biên

lai thu số 0014825 ngày 20/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả chị Trần Thị Minh T 2.212.000 (*Hai triệu hai trăm mười hai nghìn*) đồng theo biên lai nêu trên. Bà Trần Thị L có nghĩa vụ nộp với số tiền là 2.212.000 (*Hai triệu hai trăm mười hai nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí